

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29 /2019/HSST
Ngày 09-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Lê Quốc Khởi**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lương Chí Nguyên**

2/ Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Đèo** – thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai tham gia phiên tòa: Ông **Đoàn Quốc Dự** – Kiểm sát viên

Ngày 09/10/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/HSST ngày 31/7/2019 đối với:

Bị cáo: **Trương Văn Đ** – sinh năm: 1994; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: (Đạt Pô). Nơi ĐKNKTT: khóm 2, phường HP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở hiện nay: ấp 3A, xã TP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 03/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Trương Văn H và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: không;

Tiền án: không

Tiền sự:

Ngày 20/4/2018 bị Công an phường HP, thị xã GR xử phạt hành chính về hành vi ném chai thủy tinh vào người khác với số tiền 750.000đ (chưa chấp hành xong)

Ngày 10/4/2018 bị Công an thị xã Giá Rai xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại tài sản của người khác với số tiền 3.500.000đ (chưa chấp hành xong)

Bị cáo bị bắt tạm giam về tội phạm khác.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

- Anh **Trần Minh N** – sinh năm: 1996

Địa chỉ: khóm 2, phường HP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu

- **Chị Lê Thị Q** – sinh năm: 1985

Địa chỉ: khóm 2, phường 1, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu

Anh N và chị Q có yêu cầu được xét xử vắng mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh **Phạm Thi Th** – sinh năm: 1983

Địa chỉ: ấp TTA, xã AT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trương Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 14/10/2018 và ngày 19/01/2019 Trương Văn Đ thực hiện hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản trên địa bàn thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Cụ thể như sau:

- Vào khoảng 23 giờ ngày 14/10/2018 thực hiện hành vi dùng dao tự chế chém vào chiếc xe mô tô hiệu Winner biển số 94D1 – 343.73 của anh Trần Minh N ngụ tại khóm 2, phường HP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu. Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 05/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

- Mặt nạ trước màu đen bị chém đứt và mặt nạ trước phần màu xanh bị vỡ có giá trị còn lại 264.000đ;

- Bọ cổ màu xanh và ốp đèn màu đen bị chém đứt có giá trị còn lại là 308.000đ;

- Đồng hồ km bị chém đứt có giá trị còn lại 1.364.000đ;

- Áo bên hong xe, bên trái màu xanh bị chém đứt có giá trị còn lại là 352.000đ;

- Cong và vỡ kính biển số xe 94D1-343.73 chi phí phục hồi là 100.000đ;

- Cong gác chân bên phải chi phí để phục hồi là 30.000đ;

- Vết trầy xước cangk sau bên phải không định giá được vì không đủ cơ sở định giá;

- Mặt ghế đá bị gãy vỡ, kích thước 25cm x 17cm không định giá được vì không đủ cơ sở;

- Bảng quảng cáo màu xanh bị chém đứt 21cm không định giá được vì không đủ cơ sở

Tổng cộng thành tiền là 2.418.000đ.

Vào khoảng 17 giờ ngày 19/01/2019 bị cáo thực hiện hành vi dùng gậy vũ bằng sắt loại 3 khúc đập bể một kính chắn gió bên trái, 01 kính chiếu hậu bên trái, 01 kính chiếu hậu bên phải xe ô tô tải biển số kiểm soát 94C – 030.66 của chị Lê Thị Q. Tài sản hư hỏng qua giám định là 2.068.000đ.

Tổng giá trị tài sản Trương Văn Đ cố ý làm hư hỏng là 4.486.000đ.

Tại Cáo trạng số 27/CT- VKSGR-KSĐT ngày 24/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai truy tố bị cáo Trương Văn Đ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Trương Văn Đ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” xử phạt bị cáo Trương Văn Đ mức án tù 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc tiếp tục bồi thường cho anh Trần Minh N số tiền là 5.408.000đ; chị Lê Thị Q số tiền là 4.700.000đ

Về vật chứng của vụ án: không thu hồi được nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị hại anh Trần Minh N có yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật và yêu cầu bồi thường tiếp tục số tiền là 5.408.000đ.

Bị hại chị Lê Thị Q có yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật, yêu cầu bồi thường số tiền là 4.700.000đ.

Bị cáo xác định đã ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi người bị hại, việc Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo là không oan cho bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đồng ý bồi thường cho anh N số tiền là 5.408.000đ và đồng ý bồi thường cho chị Q là 4.700.000đ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Do người bị hại là chị Lê Thị Q và anh Trần Minh N có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt chị Q và anh N không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và đã có lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt chị Q và anh N theo quy định.

Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Giá Rai, của Điều tra viên Công an thị xã Giá Rai, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn Đ đã thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ ngày 14/10/2018 khi nghe tin người tên Khiêm là em ngoài xã hội với bị cáo Đạt bị người tên Tuấn bạn của Nhật đánh. Sau khi nghe Khiêm nói vậy bị cáo điện thoại cho Lâm Chí Bảo đến để chờ bị cáo gặp

Nhật nói chuyện. Trước khi đi bị cáo có mang theo cây dao tự chế dài khoảng 04 đến 05 tấc để trong cốp xe. Đến nơi bị cáo kêu Bảo lên lề lộ chờ bị cáo, bị cáo mở cốp xe lấy dao tự chế cầm trên tay đi vào tiệm sửa xe gặp Nhật. Khi đến giữa bị cáo và Nhật có cự cãi qua lại làm bị cáo tức giận nên cầm dao tự chế chém nhiều cái vào xe Winner của anh N, sau khi chém vào xe xong bị cáo tiếp tục dùng chân đạp ngã xe và chém rách bằng hiệu của anh N rồi bỏ ra về.

Tài sản bị cáo cố ý làm hư hỏng của anh N được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc UBND thị xã Giá Rai kết luận:

- Mặt nạ trước màu đen bị chém đứt và mặt nạ trước phần màu xanh bị vỡ có giá trị còn lại 264.000đ;
- Bọ cổ màu xanh và ốp đèn màu đen bị chém đứt có giá trị còn lại là 308.000đ;
- Đồng hồ km bị chém đứt có giá trị còn lại 1.364.000đ;
- Áo bên hông xe, bên trái màu xanh bị chém đứt có giá trị còn lại là 352.000đ;
- Cong và vỡ kính biển số xe 94D1-343.73 chi phí phục hồi là 100.000đ;
- Cong gác chân bên phải chi phí để phục hồi là 30.000đ;
- Vết trầy xước cangkang sau bên phải không định giá được vì không đủ cơ sở định giá;
- Mặt ghế đá bị gãy vỡ, kích thước 25cm x 17cm không định giá được vì không đủ cơ sở;
- Bảng quảng cáo màu xanh bị chém đứt 21cm không định giá được vì không đủ cơ sở

Tổng cộng thành tiền là 2.418.000đ.

Lần thứ hai: vào khoảng 17 giờ ngày 19/01/2019 bị cáo Trương Văn Đ đang ở nhà thì được Nguyễn Vũ Phong gọi điện nói là bị xe tải ép không cho qua mặt và còn đòi đánh. Khi nghe xong bị cáo lấy dao tự chế (loại giống kiếm Nhật) mang theo và điều khiển xe chạy vào hướng Chủ Chí. Đến cầu Xóm Ráng thì gặp Vũ Phong và Sơn chạy xe ra, khi đứng tại đây thì thấy xe tải biển số 94C – 030.66 có dán chữ Ba Kiệt chạy từ Chủ Chí ra do anh Phạm Thị Th điều khiển trên xe còn có Nguyễn Minh Tiếng. Lúc này Vũ Phong lấy gậy vũ 3 khúc bằng sắt qua xe đi cùng với Đạt còn Sơn chạy theo sau. Khi đến trại tôm giống Lý Đồng Tâm 2 thuộc ấp 1, xã Phong Thạnh Tây, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu anh Thơ điều khiển xe quẹo vào trại tôm để trốn, lúc này bị cáo và Nguyễn Vũ Phong chạy xe đuổi theo để đánh anh Thơ. Tại đây Vũ Phong dùng gậy vũ 3 khúc đánh trúng vào lưng anh Thơ một cái, anh Thơ chạy vào trại tôm để trốn, Vũ Phong và Đạt đuổi theo nhưng được những người trong trại tôm can ngăn. Tiếp tục Đạt cầm dao tự chế ra xe ô tô tải dơ lên định chém vào xe thì được Vũ Phong chụp lại, Đạt giựt cây gậy vũ 3 khúc trên tay Vũ Phong đập vào kính chắn gió bên trái, kính chiếu hậu bên trái và kính chiếu hậu bên phải xe ô tô tải biển số 94C – 030.66 gây hư hỏng.

Xe ô tô tải trên do chị Lê Thị Q làm chủ sở hữu. Tài sản bị cáo cố ý làm hư hỏng của chị Q được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc UBND thị xã Giá Rai kết luận qua giám định là 2.068.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Trương Văn Đ cố ý làm hư hỏng của anh N và chị Q là 4.486.000đ.

Hình thức thực hiện hành vi của bị cáo là khi nghe người tên Khiêm nói bị bạn của Nhật đánh, bị cáo không nói gì mà đến gây gỗ với Nhật và dùng dao tự chế chém vào xe của Nhật, bên cạnh đó khi nghe Vũ Phong nói bị xe tải ép không cho qua mặt bị cáo không hỏi rõ mọi chuyện mà chạy đến dùng dao chuẩn bị sẵn đuổi đánh anh Thơ, dùng gậy vũ 3 khúc đập xe của chị Q (do chị Q thuê anh Thơ điều khiển). Tài sản bị cáo cố ý làm hư hỏng của anh N 2.418.000đ và của chị Q 2.068.000đ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai truy tố bị cáo Trương Văn Đ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Quyền sở hữu hợp pháp về tài sản được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc. Vì vậy, đối với bị cáo Trương Văn Đ khi thực hiện hành vi bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ việc dùng dao chém vào xe mô tô của anh N và dùng gậy 3 khúc đập phá xe của chị Q là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện mặc dù những người bị hại không có mâu thuẫn gì với bị cáo. Hành vi của bị cáo không chỉ gây ra ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an địa phương, tạo dư luận xấu trên địa bàn thị xã Giá Rai mà còn gây bức xúc cho quần chúng nhân dân vì vậy cần phải xử lý nghiêm theo quy định.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục một phần thiệt hại cho người bị hại là anh Trần Minh N nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: với hai lần thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của chị Q của anh N, mỗi lần thực hiện hành vi đều đủ định lượng cấu thành tội cố ý làm hư hỏng tài sản. Mặt khác với hai lần thực hiện hành vi đập phá tài sản của anh N và chị Q thì giữa anh N và chị Q với bị cáo hoàn toàn không có mâu thuẫn gì, chỉ xuất phát từ động cơ nhỏ nhất không liên quan đến bị cáo nhưng bị cáo vẫn cố ý dùng dao tự chế chém vào xe anh N và giật gậy vũ 3 khúc đập bể kính xe của chị Q nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm d, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là "Phạm tội có tính chất côn đồ" và "Phạm tội nhiều lần"

Xét về nhân thân của bị cáo: trước khi thực hiện hành vi bị cáo có hai tiền sự cụ thể: Ngày 20/4/2018 bị Công an phường HP, thị xã GR xử phạt hành chính về hành vi ném chai thủy tinh vào người khác với số tiền 750.000đ; Ngày 10/4/2018 bị Công an thị xã Giá Rai xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại tài sản của người khác với số tiền 3.500.000đ (chưa chấp hành xong). Bên cạnh đó bị cáo cũng đã bị Tòa án nhân tỉnh Bạc Liêu xử phạt hai năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" mặc dù đã chấp hành xong hình phạt và không bị coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Nhưng cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về quyết định hình phạt: mặc dù điều luật có quy định áp dụng mức hình phạt là hình phạt tiền nhưng bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Do đó, để đấu tranh phòng ngừa tội phạm cũng như răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên cần thiết phải áp dụng điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra thì mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành công dân lương thiện.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Trần Minh N có yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền là 5.408.000đ; chị Lê Thị Q có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 4.700.000đ. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị Q và anh N. Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo và sự tự nguyện này không trái quy định pháp luật nên được HĐXX ghi nhận.

Về vật chứng của vụ án: Không thu giữ được nên không đặt ra xem xét

Xét ý kiến đề xuất xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai về hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên về điều luật áp dụng chưa áp dụng tình tiết tăng nặng mang tính chất còn đồ với bị cáo là chưa có căn cứ chấp nhận.

Án phí bị cáo Trương Văn Đ phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: bị cáo Trương Văn Đ (tên gọi khác: Đạt Pô) phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm d, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

+ Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ với mức án: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành hình phạt

2/- Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584; 585; 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Trương Văn Đ có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường tiếp tục cho anh Trần Minh N là 5.408.000đ và chị Lê Thị Q là 4.700.000đ

3/- Án phí: áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, và án phí dân sự sơ thẩm là 505.000đ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- + TAND tỉnh Bạc Liêu
- + VKSND thị xã Giá Rai;
- + Chi cục THADS thị xã Giá Rai;
- + Bị cáo;
- + Người tham gia tố tụng khác;
- + Lưu hồ sơ.

Lê Quốc Khởi